



**CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY THÊU GIÀY DÉP WEC SÀI GÒN
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2015



MỤC LỤC

	Trang
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	01 - 02
Báo cáo kiểm toán độc lập	03 - 04
Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán	
Bảng cân đối kế toán hợp nhất ngày 31 tháng 12 năm 2015	05 - 06
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2015	07
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2015	08
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất	09 - 31

3917R
CÔNG TY
HỢP
M T Q
S. T. I
H. S. C

3919R
CÔNG TY
HỢP
HỮU GIẢY
C S A I O
T. P H O

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần May thêu Giấy dệt Wec Sài Gòn (dưới đây gọi tắt là "Công ty") hân hạnh đề trình báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính hợp nhất định kèm đã được kiểm toán của Công ty và các công ty con (dưới đây cùng với Công ty gọi chung là "Nhóm Công ty") cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2015.

1. CÁC THÔNG TIN CHUNG

Công ty Cổ phần May thêu Giấy dệt Wec Sài Gòn được Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 4103000005 ngày 28 tháng 01 năm 2000 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp cấp và các Giấy chứng nhận thay đổi sau đó với lần thay đổi gần đây nhất là vào ngày 19 tháng 02 năm 2013.

Trụ sở chính đăng ký hoạt động kinh doanh của Công ty được đặt tại Lầu 4, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần lượt là 24 tỷ đồng.

2. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<i>Họ tên</i>	<i>Chức danh</i>
Ông Lâm Hoàng Lộc	Chủ tịch
Ông Huỳnh Bá Lộc	Thành viên
Ông Diệp Thành Kiệt	Thành viên
Bà Vũ Thị Kim Nhung	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Tuyết Phương	Thành viên
Bà Lâm Hoàng Vũ Nguyễn	Thành viên
Bà Phan Thị Phương	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<i>Họ tên</i>	<i>Chức danh</i>
Bà Ngô Thị Lệ	Trưởng ban
Bà Dư Thị Túy Hoa	Thành viên
Ông Trần Văn	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này bao gồm:

<i>Họ tên</i>	<i>Chức danh</i>
Bà Nguyễn Thị Tuyết Phương	Tổng Giám đốc
Bà Lâm Hoàng Vũ Nguyễn	Phó Tổng Giám đốc

3. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Nhóm Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất hàng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất cũng như kết quả kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THÊU GIẤY DÉP WEC SÀI GÒN VÀ CÁC CÔNG TY CON
Địa chỉ: Lầu 4, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nếu rõ Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Nhóm Công ty có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Nhóm Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và
- Thiết kế và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và báo cáo tài chính hợp nhất được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Ban Tổng Giám đốc Nhóm Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Nhóm Công ty và thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Nhóm Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính hợp nhất.

4. KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Kiểm toán DTL, thành viên của RSM Quốc tế, bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất cho các năm tài chính tiếp theo của Nhóm Công ty.

5. CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Nhóm Công ty công bố rằng, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 03 năm 2016

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THỊ TUYẾT PHƯƠNG



RSM Vietnam

Lầu 5, Tòa nhà Sài Gòn 3
140 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao,
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

T +848 3827 5026

F +848 3827 5027

www.rsm.com.vn

Số: 16.257HN/BCKT-DTL

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các thành viên Hội đồng Quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THÊU GIẤY DÉP WEC SÀI GÒN

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính hợp nhất

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần May thêu giấy dép Wec Sài Gòn (dưới đây gọi tắt là "Công ty") và các công ty con (cùng với Công ty dưới đây gọi chung là "Nhóm Công ty"), được lập ngày 03 tháng 03 năm 2016 từ trang 05 đến trang 31, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Nhóm Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

THE POWER OF BEING UNDERSTOOD
AUDIT | TAX | CONSULTING

RSM Vietnam is a member of the RSM network and trades as RSM. RSM is the trading name used by the members of the RSM network. Each member of the RSM network is an independent accounting and consulting firm which practices in its own right. The RSM network is not itself a separate legal entity in any jurisdiction.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần May thêu giày dép Wec Sài Gòn và các công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2015 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 03 năm 2016

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DTL

KT.TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



LỤC THỊ VÂN

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số: 0172-2013-026-1

KIỂM TOÁN VIÊN



HUỲNH THỊ NGỌC TRINH

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số: 2124-2013-026-1

1019
CÔNG
CỔ PHẦN
THÊU GIÀY
ĐÉP
WEC SÀI GÒN
- T.P.H

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THÊU GIÀY DÉP WEC SÀI GÒN VÀ CÁC CÔNG TY CON

Địa chỉ: Lầu 4, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Mẫu số B 01 - DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Th. minh	Cuối năm	Đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		90.774.971.786	35.229.192.106
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	(5.1)	36.665.267.085	12.771.099.200
1. Tiền	111		4.665.267.085	5.271.099.200
2. Các khoản tương đương tiền	112		32.000.000.000	7.500.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		26.000.000.000	9.100.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	(5.2)	26.000.000.000	9.100.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		7.272.911.352	228.616.045
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	(5.3)	6.527.035.635	114.111.781
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		507.789.331	60.000.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136		238.086.386	54.504.264
III. Hàng tồn kho	140		12.199.017.291	8.504.379.852
1. Hàng tồn kho	141	(5.4)	12.199.017.291	8.504.379.852
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		8.637.776.057	4.625.097.009
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	(5.8)	385.613.959	300.878.572
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	(5.13)	7.374.518.839	4.270.192.557
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	(5.11)	877.643.259	54.025.880
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		43.314.535.467	24.681.874.852
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		200.000	200.000
1. Phải thu dài hạn khác	216		200.000	200.000
II. Tài sản cố định	220		8.797.225.338	10.140.705.651
1. TSCĐ hữu hình	221	(5.5)	8.797.225.338	10.140.705.651
+ Nguyên giá	222		19.340.405.673	18.707.108.315
+ Giá trị hao mòn lũy kế	223		(10.543.180.335)	(8.566.402.664)
2. TSCĐ vô hình	227			
+ Nguyên giá	228		42.034.200	1.758.882.273
+ Giá trị hao mòn lũy kế	229		(42.034.200)	(1.758.882.273)
III. Bất động sản đầu tư	240			2.537.158.626
+ Nguyên giá	241	(5.6)	9.122.128.508	21.064.915.931
+ Giá trị hao mòn lũy kế	242		(9.122.128.508)	(18.527.757.305)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240	(5.7)	2.136.421.389	
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		2.136.421.389	
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250	(5.2)	8.707.064.115	8.567.672.115
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		8.971.160.000	8.971.160.000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(264.095.885)	(403.487.885)
V. Tài sản dài hạn khác	260		23.673.624.625	3.436.138.460
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	(5.8)	23.596.431.104	3.346.066.555
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		77.193.521	90.071.905
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		134.089.507.253	59.911.066.958

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THÊU GIÀY DÉP WEC SÀI GÒN VÀ CÁC CÔNG TY CON

Địa chỉ: Lầu 4, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Mẫu số B 01 - DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Th. minh	Cuối năm	Đầu năm
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		76.594.288.874	18.659.310.671
I. Nợ ngắn hạn	310		74.744.504.874	18.179.910.671
1. Nợ phải trả người bán ngắn hạn	311	(5.10)	8.503.442.476	3.563.396.572
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		440.007.090	1.093.749.043
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	(5.11)	7.081.371.676	1.552.563.999
4. Phải trả người lao động	314	(5.12)	9.471.018.368	6.053.713.854
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	(5.13)	2.945.260.977	650.359.524
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	(5.14)	44.501.804.287	1.941.139.076
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	(5.9)	1.801.600.000	3.036.219.336
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322			288.769.267
II. Nợ dài hạn	330		1.849.784.000	479.400.000
1. Phải trả dài hạn khác	337		48.184.000	479.400.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	(5.9)	1.801.600.000	
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		57.495.218.378	41.251.756.287
I. Vốn chủ sở hữu	410	(5.15.1)	57.495.218.378	41.251.756.287
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	(5.15.2)	24.000.000.000	24.000.000.000
+ Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		24.000.000.000	24.000.000.000
2. Vốn khác của chủ sở hữu	414		1.353.380.000	1.353.380.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		4.973.433.644	4.945.933.644
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		22.122.641.082	6.638.469.041
+ LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a			690.566.675
+ LNST chưa phân phối kỳ này	421b		22.122.641.082	5.947.902.366
5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		5.045.763.652	4.313.973.602
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		134.089.507.253	59.911.066.958

NGƯỜI LẬP BIỂU



NGUYỄN THỊ KIM CHI
Kế toán trưởng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 03 năm 2016

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THỊ TUYẾT PHƯƠNG
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THÊU GIÀY DÉP WEC SÀI GÒN VÀ CÁC CÔNG TY CON

Địa chỉ: Lầu 4, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Mẫu số B 02 - DN/HN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Th. minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		243.494.356.111	173.507.838.766
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	(6.1)	243.494.356.111	173.507.838.766
3. Giá vốn hàng bán	11	(6.2)	172.559.674.521	145.965.151.416
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		70.934.681.590	27.542.687.350
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	(6.3)	2.145.137.028	1.461.580.831
6. Chi phí tài chính	22		46.243.863	83.786.987
<i>trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		<i>37.619.240</i>	<i>78.275.075</i>
7. Chi phí bán hàng	25	(6.4)	8.723.704.859	6.572.384.204
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	(6.5)	14.233.871.667	11.492.420.533
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		50.075.998.229	10.855.676.457
10. Thu nhập khác	31		191.813.356	159.709.034
11. Chi phí khác	32		716.781.359	36.755.102
12. Lợi nhuận khác	40		(524.968.003)	122.953.932
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		49.551.030.226	10.978.630.389
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	(6.6)	11.396.686.584	2.230.146.784
15. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		12.878.384	(56.249.817)
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		38.141.465.258	8.604.733.422
17. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		36.696.294.552	8.219.693.687
18. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		1.445.170.706	585.039.735
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	(5.15.4)	14.128	2.637
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	(5.15.4)	14.128	2.637

NGƯỜI LẬP



NGUYỄN THỊ KIM CHI
Kế toán trưởng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 03 năm 2016

NGƯỜI DUYỆT



NGUYỄN THỊ TUYẾT PHƯƠNG
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THÊU GIÀY DÉP WEC SÀI GÒN VÀ CÁC CÔNG TY CON

Địa chỉ: Lầu 4, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Mẫu số B 01 - DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Th. minh	Cuối năm	Đầu năm
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		76.594.288.874	18.659.310.671
I. Nợ ngắn hạn	310		74.744.504.874	18.179.910.671
1. Nợ phải trả người bán ngắn hạn	311	(5.10)	8.503.442.476	3.563.396.572
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		440.007.090	1.093.749.043
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	(5.11)	7.081.371.676	1.552.563.999
4. Phải trả người lao động	314	(5.12)	9.471.018.368	6.053.713.854
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	(5.13)	2.945.260.977	650.359.524
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	(5.14)	44.501.804.287	1.941.139.076
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	(5.9)	1.801.600.000	3.036.219.336
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322			288.769.267
II. Nợ dài hạn	330		1.849.784.000	479.400.000
1. Phải trả dài hạn khác	337		48.184.000	479.400.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	(5.9)	1.801.600.000	
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		57.495.218.378	41.251.756.287
I. Vốn chủ sở hữu	410	(5.15.1)	57.495.218.378	41.251.756.287
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	(5.15.2)	24.000.000.000	24.000.000.000
+ Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		24.000.000.000	24.000.000.000
2. Vốn khác của chủ sở hữu	414		1.353.380.000	1.353.380.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		4.973.433.644	4.945.933.644
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		22.122.641.082	6.638.469.041
+ LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a			690.566.675
+ LNST chưa phân phối kỳ này	421b		22.122.641.082	5.947.902.366
5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		5.045.763.652	4.313.973.602
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		134.089.507.253	59.911.066.958

NGƯỜI LẬP BIỂU


NGUYỄN THỊ KIM CHI
Kế toán trưởng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 03 năm 2016


NGUYỄN THỊ TUYẾT PHƯƠNG
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THÊU GIÀY DÉP WEC SÀI GÒN VÀ CÁC CÔNG TY CON

Địa chỉ: Lầu 4, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Mẫu số B 02 - DN/HN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Th. minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		243.494.356.111	173.507.838.766
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	(6.1)	243.494.356.111	173.507.838.766
3. Giá vốn hàng bán	11	(6.2)	172.559.674.521	145.965.151.416
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		70.934.681.590	27.542.687.350
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	(6.3)	2.145.137.028	1.461.580.831
6. Chi phí tài chính	22		46.243.863	83.786.987
<i>trong đó, chi phí lãi vay</i>	23		<i>37.619.240</i>	<i>78.275.075</i>
7. Chi phí bán hàng	25	(6.4)	8.723.704.859	6.572.384.204
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	(6.5)	14.233.871.667	11.492.420.533
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		50.075.998.229	10.855.676.457
10. Thu nhập khác	31		191.813.356	159.709.034
11. Chi phí khác	32		716.781.359	36.755.102
12. Lợi nhuận khác	40		(524.968.003)	122.953.932
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		49.551.030.226	10.978.630.389
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	(6.6)	11.396.686.584	2.230.146.784
15. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		12.878.384	(56.249.817)
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		38.141.465.258	8.604.733.422
17. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		36.696.294.552	8.219.693.687
18. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		1.445.170.706	585.039.735
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	(5.15.4)	14.128	2.637
20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	(5.15.4)	14.128	2.637

NGƯỜI LẬP



NGUYỄN THỊ KIM CHI
Kế toán trưởng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 03 năm 2016

NGƯỜI DUYỆT



NGUYỄN THỊ TUYẾT PHƯƠNG
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THÊU GIẤY DÉP WEC SÀI GÒN VÀ CÁC CÔNG TY CON

Địa chỉ: Lầu 4, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Mẫu số B 03 - DN/HN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Th. minh	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		201.278.116.766	180.152.917.157
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hoá và dịch vụ	02		(135.273.776.338)	(120.983.890.302)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(52.091.119.990)	(42.775.526.136)
4. Tiền chi trả lãi vay	04		(37.619.240)	(78.275.075)
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05		(10.970.655.663)	(4.059.098.126)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		11.067.291.994	12.398.932.387
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(40.292.765.840)	(16.260.321.861)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(26.320.528.311)	8.394.738.044
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(3.740.815.528)	(2.625.733.803)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	8.1	85.852.773.686	228.279.545
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(119.500.000.000)	(17.100.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		102.600.000.000	16.550.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.102.193.782	4.092.758.506
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		66.314.151.940	1.145.304.248
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		3.563.200.000	1.970.062.238
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(3.036.219.336)	(2.114.500.000)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(16.635.789.191)	(9.547.274.129)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(16.108.808.527)	(9.691.711.891)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (20+30+40)	50		23.884.815.102	(151.669.599)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		12.771.099.200	12.909.645.150
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi	61		9.352.783	13.123.649
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (50+60+61)	70		36.665.267.085	12.771.099.200

NGƯỜI LẬP



NGUYỄN THỊ KIM CHI
Kế toán trưởng

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 03 năm 2016



NGƯỜI DUYỆT



NGUYỄN THỊ TUYẾT PHƯƠNG
Tổng Giám đốc